

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc đính chính một số văn bản quy phạm pháp luật
thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp
luật ngày 25/6/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy
định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban
hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về
kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa
đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 và
Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ
Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 344/TTr-STC
ngày 06/7/2026.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đính chính Quyết định số 113/2025/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về phân cấp thẩm quyền quyết định quản lý, sử dụng, khai thác, xử lý tài sản công tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Ninh; Quyết định số 39/2026/QĐ-UBND ngày 11/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh quy định danh mục tài sản cố định đặc thù và danh mục, thời gian sử dụng để tính hao mòn, tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Ninh; Quyết định số 41/2026/QĐ-UBND ngày 16/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh quy định phân cấp phê duyệt quyết toán vốn đầu tư đối với dự án lập Báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình thuộc thẩm quyền phê duyệt quyết toán của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh, như sau:

1. Nội dung đã quy định

Trong các Quyết định số 113/2025/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh; Quyết định số 39/2026/QĐ-UBND ngày 11/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh; Quyết định số 41/2026/QĐ-UBND ngày 16/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh, phần tên cơ quan, tổ chức ban hành văn bản là “**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**”; số, ký hiệu văn bản lần lượt là “**Số: 113/2025/QĐ-UBND**”, “**Số: 39/2026/QĐ-UBND**”, “**Số: 41/2026/QĐ-UBND**”.

2. Lý do đính chính; nội dung sau khi được đính chính

2.1. Lý do đính chính: Cách trình bày trên chưa phù hợp với quy định về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND tỉnh, được quy định tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

2.2. Nội dung sau khi được đính chính: Trình bày lại phần tên cơ quan, tổ chức ban hành văn bản của các Quyết định số 113/2025/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh; Quyết định số 39/2026/QĐ-UBND ngày 11/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh; Quyết định số 41/2026/QĐ-UBND ngày 16/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh là “**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**”; số, ký hiệu văn bản lần lượt là “**Số: 113/2025/QĐ-CTUBND**”, “**Số: 39/2026/QĐ-CTUBND**”, “**Số: 41/2026/QĐ-CTUBND**”.

3. Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 113/2025/QĐ-UBND, Quyết định số 39/2026/QĐ-UBND, Quyết định số 41/2026/QĐ-UBND.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các Sở, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, UBND các xã, phường; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Cục KTVB&TCTHPL- Bộ Tư pháp (b/c);
- TTTU, TTHĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- + LĐVP, TP KTTH, TH, Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH_{Hải}.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Tân Phụng